

Số: 564 /TCT-CS
V/v thuế GTGT.

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Công ty TNHH Đá Việt Yên.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 07/2019/CV-ĐVY ngày 19/11/2019 của Công ty TNHH Đá Việt Yên về chính sách thuế giá trị gia tăng đối với sản phẩm đá mỹ nghệ xuất khẩu. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 100/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định như sau:

“4. Khoản 11 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

11. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác hoặc đã chế biến thành sản phẩm khác nhưng tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản; sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên.

....”

2. Tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ, có hiệu lực từ ngày 01/02/2018, sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 3 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ (đã được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016) quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT như sau:

“11. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác.

Sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến trực tiếp từ nguyên liệu chính là tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên trừ các trường hợp sau:

- Sản phẩm xuất khẩu được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản do cơ sở kinh doanh trực tiếp khai thác và chế biến hoặc thuê cơ sở khác chế biến mà trong quy trình chế biến đã thành sản phẩm khác sau đó lại tiếp tục chế biến ra sản phẩm xuất khẩu (quy trình chế biến khép kín hoặc thành lập phân xưởng, nhà máy chế biến theo từng công đoạn) thì sản phẩm xuất khẩu này thuộc đối tượng



áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% nếu đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 Luật thuế giá trị gia tăng.

- Sản phẩm xuất khẩu được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản do cơ sở kinh doanh mua về chế biến hoặc thuê cơ sở khác chế biến mà trong quy trình chế biến đã thành sản phẩm khác sau đó lại tiếp tục chế biến ra sản phẩm xuất khẩu (quy trình chế biến khép kín hoặc thành lập phân xưởng, nhà máy chế biến theo từng công đoạn) thì sản phẩm xuất khẩu này thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% nếu đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 Luật thuế giá trị gia tăng.

- Sản phẩm xuất khẩu được chế biến từ nguyên liệu chính không phải là tài nguyên, khoáng sản (tài nguyên, khoáng sản đã chế biến thành sản phẩm khác) do cơ sở kinh doanh mua về chế biến hoặc thuê cơ sở khác chế biến thành sản phẩm xuất khẩu thì sản phẩm xuất khẩu này thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% nếu đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 Luật thuế giá trị gia tăng.

...”

3. Căn cứ hướng dẫn tại điểm c Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính (hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ) sửa đổi, bổ sung khoản 23 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về đối tượng không chịu thuế GTGT.

4. Tại Điều 1 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính (hướng dẫn Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ) sửa đổi, bổ sung khoản 23 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính) hướng dẫn như sau:

“ ...

d) Cục Thuế các tỉnh, thành phố phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan để hướng dẫn các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, kinh doanh xuất khẩu sản phẩm từ tài nguyên, khoáng sản căn cứ đặc tính sản phẩm và quy trình sản xuất sản phẩm để xác định sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản đã chế biến hoặc chưa chế biến thành sản phẩm khác để thực hiện kê khai theo quy định.

...”

5. Căn cứ các quy định, hướng dẫn nêu trên và theo trình bày của Công ty TNHH Đá Việt Yên: Công ty mua nguyên vật liệu đá xẻ thô thành các viên, tấm đá theo các kích cỡ sau đó về sản xuất thành đá trang trí (Mosanic) để xuất khẩu thì:

Trường hợp, sản phẩm đá trang trí (mosaic) xuất khẩu được xác định là tài nguyên, khoáng sản chưa chế biến thành sản phẩm khác thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu.



Trường hợp, sản phẩm đá trang trí (mosaic) xuất khẩu được xác định là tài nguyên, khoáng sản đã chế biến thành sản phẩm khác thì thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 5176/CT-TTHT ngày 31/10/2019 của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa.

Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa xin ý kiến các Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trên địa bàn để xác định sản phẩm đá trang trí (mosaic) xuất khẩu của Công ty TNHH Đá Việt Yên là tài nguyên, khoáng sản đã chế biến thành sản phẩm khác hay chưa. Trên cơ sở ý kiến của các Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo quy định.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa và Công ty TNHH Đá Việt Yên được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Nguyễn Thế Mạnh (để báo cáo);
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC, KK - TCT;
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, CS (3)

11

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Lưu Đức Huy